



CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH VÀ KHỬ TRÙNG FCC
FCC CONTROL AND FUMIGATION JOINT STOCK CO.

45 Đinh Tiên Hoàng St., Dist.1, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-28) 38223183 - 38297857 - Fax : (84-28) 38290202 - 39103070
E-mail: fcc@fcc.com.vn - Website: <http://www.fcc.com.vn>

Số/No: CF32/01.71.5378

GIẤY CHỨNG NHẬN VietGAP
CERTIFICATE OF VietGAP

Tên Cơ sở sản xuất : **HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI DU LỊCH XOÀI SUỐI LỚN**

Địa chỉ : **Ấp 1A, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai**
Address : *Hamlet 1A, Xuan Hung Commune, Xuan Loc District, Dong Nai Province*

Địa điểm sản xuất : **Xã Xuân Hưng và xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai**
Location of farm : *Xuan Hung and Xuan Hoa Commune, Xuan Loc District, Dong Nai Province*

Tên sản phẩm : **Xoài**
Name of product : *Mango*

Diện tích sản xuất : **150 ha**
Certified area : *150 ha*

Sản lượng dự kiến : **3800 tấn/năm**
Estimated production : *3800 tons per year*

Chứng nhận sản phẩm được sản xuất phù hợp
Tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP) - Phần 1: Trồng trọt
TCVN 11892-1:2017

To be certified that the above-mentioned product has been produced in compliance with the Good Agricultural Practices (VietGAP) Standards - Part 1: Crop production
TCVN 11892-1:2017

Mã số/ logo chứng nhận VietGAP
Certificate Code/logo:

VietGAP - 23 01 71 0006



CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH VÀ KHỬ TRÙNG FCC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Phương

Ngày/Date of issue: 03/07/2023

Hiệu lực/Validity: 02/07/2026

Hiệu lực lần đầu/Begining of Certification: 03/07/2023



CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH VÀ KHỬ TRÙNG FCC

FCC CONTROL AND FUMIGATION JOINT STOCK CO.

45 Đinh Tiên Hoàng St., Dist.1, Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel.: (84-28) 38223183 - 38297857 - Fax: (84-28) 38290202 - 39103070

E-mail: fcc@fcc.com.vn - Website: <http://www.fcc.com.vn>



Số/No: CF32/01.71.5378

PHỤ LỤC ANNEX

Danh sách hộ nông dân được chứng nhận VietGAP:

List of farmers certified:

Số TT No.	Hộ Farmer	Địa điểm sản xuất Location of farm	Mã số vườn Farm No	Diện tích (ha) Area
1.	Nguyễn Thế Bảo	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL01	7,0
2.	Dương Thị Hạnh	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL02	4,0
3.	Lý Chí Hiếu	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL03	2,3
4.	Nguyễn Bình An	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL04	4,9
5.	Phạm Hoàng Giang	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL05	2,7
6.	Dương Hữu Phước	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL06	1,4
7.	Phạm Văn Huỳnh	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL07	1,6
8.	Nguyễn Thanh Bình	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL08	2,3
9.	Nguyễn Văn Phúc	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL09	5,8
10.	Đặng Văn Liêu	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL10	8,5
11.	Phạm Công Triệu	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL11	6,8
12.	Đặng Thị Phụng	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL12	4,5
13.	Đặng Văn Lược	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL13	3,0
14.	Nguyễn Văn Xòe	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL14	4,0
15.	Tổng Văn Dương	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL15	4,0
16.	Lê Văn Phương	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL16	5,0
17.	Nguyễn Hoàng Dũng	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL17	2,3
18.	Nguyễn Hoàng Lam	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL18	1,0
19.	Lê Văn Quận	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL19	2,0
20.	Nguyễn Thị Ngọc Diệu	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL20	1,0
21.	Lê Viết Nam	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL22	1,5
22.	Bùi Chí Hùng	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL23	1,2
23.	Huỳnh Trang	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL24	1,0
24.	Nguyễn Văn Phương	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL25	5,0
25.	Huỳnh Văn Dành	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL26	3,2
26.	Lê Phan Hữu Hưng	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL27	1,5
27.	Nguyễn Văn Năm	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL28	5,0
28.	Nguyễn Văn Thanh	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL29	2,5
29.	Nguyễn Thị Mỹ Trang	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL30	3,0

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤM ĐỊNH VÀ KHỬ TRÙNG FCC****FCC CONTROL AND FUMIGATION JOINT STOCK CO.**

45 Đinh Tiên Hoàng St., Dist. 1, Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel. : (84-28) 38223183 - 38297857 - Fax : (84-28) 38290202 - 39103070

E-mail: fcc@fcc.com.vn - Website: <http://www.fcc.com.vn>

Số/No: CF32/01.71.5378

Số TT No.	Hộ Farmer	Địa điểm sản xuất Location of farm	Mã số vườn Farm No	Diện tích (ha) Area
30.	Nguyễn Phúc Đức	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL31	1,3
31.	Nguyễn Thị Ó	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL32	2,3
32.	Phạm Thành Được	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL33	1,3
33.	Nguyễn Văn Long	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL34	3,8
34.	Nguyễn Hoài Thu	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL35	6,1
35.	Phạm Văn Hương	Xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	XSL37	2,3
36.	Phạm Thành Công	Xã Xuân Hưng và xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc	XSL38	8,8
37.	Phạm Thị Phương	Xã Xuân Hưng và xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc	XSL39	9,8
38.	Trương Thị Hoàng	Xã Xuân Hưng và xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc	XSL40	6,8
39.	Phạm Thanh Sang	Xã Xuân Hưng và xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc	XSL41	6,0
40.	Nguyễn Hoàng Huy	Xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc	XSL42	3,5
Tổng/Total				150